

NGHỊ QUYẾT

**Về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và kế hoạch
phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2017**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo, tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; báo cáo của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017, với một số nội dung cụ thể sau:

A. Về tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm 2016

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2016, Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 10/12/2015 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 147/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ 11-Khoá X về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh năm 2016; trong điều kiện gặp rất nhiều khó khăn, nhưng được sự quan tâm của Chính phủ và các Bộ, Ngành trung ương, sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, nhân dân và các doanh nghiệp trong toàn tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả các mặt công tác; dự kiến năm 2016 đạt và vượt 17/20 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu mà Nghị quyết HĐND tỉnh khoá X - Kỳ họp thứ 11 đề ra.

Tốc độ tăng trưởng GRDP (theo giá so sánh năm 2010) đạt 7,48%; trong đó nông - lâm nghiệp - thủy sản tăng 5,4%, công nghiệp - xây dựng tăng 8,53%, dịch vụ tăng 8,4%, thuế sản phẩm tăng 10,82%. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng. GRDP bình quân đầu người đạt 38,2 triệu đồng.

Tổng diện tích gieo trồng năm 2016 đạt 526.385 ha, đạt 102,15% kế hoạch, tăng 3% so với năm 2015. Tình trạng khô hạn và thiếu nước gay gắt trong vụ Đông Xuân đã làm diện tích và năng suất nhiều loại cây trồng giảm so với cùng kỳ. UBND tỉnh đã công bố hạn hán, huy động các cấp, các ngành và nhân dân tích cực

khắc phục; kịp thời phân bổ các nguồn kinh phí để hỗ trợ khắc phục hạn hán. Ngành chăn nuôi bắt đầu có bước phát triển theo hướng chăn nuôi, chế biến sản phẩm gia súc tập trung. Thực hiện khoán quản lý bảo vệ rừng, chăm sóc, khai thác rừng trồng, trồng rừng thay thế, thu dịch vụ môi trường rừng đều đạt và vượt kế hoạch; các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản được phân bổ kịp thời; huy động, lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn để đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, không huy động quá sức dân, không để xảy ra nợ đọng trong đầu tư xây dựng cơ bản. Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản được triển khai đúng quy định, công tác bảo vệ môi trường được tăng cường.

Mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề của hạn hán và thị trường tiêu thụ, nhưng trong năm có một số nhà máy nâng công suất, một số sản phẩm tăng khá nên giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước thực hiện 16.658 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, tăng 9,7% so với cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn ước thực hiện 17.051 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, tăng 9,18%; nhìn chung các công trình bố trí vốn từ nguồn ngân sách Nhà nước năm 2016 của tỉnh đều đảm bảo tiến độ thực hiện, giải ngân theo quy định, không có công trình nào bị cắt vốn. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, xây dựng đô thị tiếp tục có bước chuyển biến.

Các ngành dịch vụ duy trì tốc độ phát triển, nâng dần chất lượng phục vụ; các biện pháp kiểm soát giá cả, bình ổn thị trường được thực hiện thường xuyên; các ngành thương mại, dịch vụ, ngân hàng, bảo hiểm, vận tải, viễn thông tăng trưởng khá. Kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện 400 triệu USD, đạt 100% kế hoạch, tăng 29% so với cùng kỳ. Giá cả các mặt hàng xuất khẩu cà phê, cao su có chuyển biến tích cực vào các tháng cuối năm.

Thu ngân sách nhà nước ước đạt 3.541,8 tỷ đồng, bằng 103,7% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 6,9% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 8.930 tỷ đồng, bằng 104% dự toán, tăng 2,7%. Công tác quản lý, điều hành chi tiêu ngân sách triển khai thực hiện đúng quy định.

Công tác kêu gọi đầu tư, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể bước đầu có chuyển biến. Toàn tỉnh có 3.502 doanh nghiệp đang hoạt động, tuy nhiên đa số các doanh nghiệp trong tỉnh có quy mô nhỏ và siêu nhỏ, sức cạnh tranh còn thấp. Đã có 79 hợp tác xã chuyển đổi và hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012 với 14.932 xã viên, giải quyết việc làm cho 1.284 lao động.

Các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được quan tâm và thực hiện có hiệu quả; xem xét, giải quyết các vấn đề bức xúc xã hội kịp thời; đã thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách người có công với cách mạng. Chất lượng dạy và học được nâng lên, cơ sở vật chất trường, lớp học tiếp tục được đầu tư bằng nhiều nguồn vốn; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 23,82%. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã công nhận tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng, không để phát sinh và lây lan dịch bệnh nguy hiểm; các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện, trạm y tế xã được đầu tư, nâng cấp về kết cấu hạ tầng và trang thiết bị y tế nhằm nâng cao chất lượng khám và điều trị. Tuy số trường hợp mắc sốt xuất huyết tăng cao nhưng hiện đã được khống chế. Các hoạt động thông tin tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ mừng Đảng - Mừng Xuân, kỷ niệm các ngày lễ lớn được tổ chức chu đáo. Các đề tài, dự án khoa học công nghệ được rà soát theo hướng tập trung thực hiện

việc ứng dụng, chuyển giao vào sản xuất và đời sống. Công tác giảm nghèo được triển khai đồng bộ, dự kiến năm 2016 số hộ nghèo giảm 2,76%.

Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được đảm bảo. Cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được chú trọng chỉ đạo giải quyết. Việc sắp xếp, bố trí điều động, luân chuyển và thực hiện chính sách cán bộ có nhiều chuyển biến tích cực. Thực hiện tốt công tác đối ngoại, hợp tác với các tỉnh bạn (Lào, Campuchia) và công tác phối hợp giữa UBND tỉnh với HĐND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Hội, Đoàn thể.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục được tăng cường trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, có nhiều chuyển biến tích cực, đạt kết quả tốt. Hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, hội thảo, hội nghị có sự đổi mới, cải tiến theo hướng tiết kiệm, hiệu quả và hướng về cơ sở.

Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Hạn hán xảy ra trên diện rộng trong thời gian dài đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của người dân, làm giá trị sản xuất công nghiệp, nhất là thủy điện và đường tỉnh chệch giảm mạnh. Công tác quản lý bảo vệ rừng còn buông lỏng ở một số địa phương; thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới không đạt kế hoạch đề ra. Năng lực, sức cạnh tranh của đa số doanh nghiệp trên địa bàn còn hạn chế, kinh tế tập thể chưa được quan tâm đúng mức. Việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính tại một số đơn vị, địa phương chưa được chú trọng, chưa đồng bộ. Một số dự án đầu tư xây dựng cơ bản vẫn thực hiện, giải ngân chậm. Nợ đọng thuế còn lớn. Tình trạng gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng còn nhiều. Kinh doanh hàng đa cấp, tiền ảo diễn biến phức tạp, lan rộng vào vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Giáo dục, y tế ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn. Phát triển du lịch chưa tương xứng với tiềm năng của tỉnh. Việc phòng, chống bệnh sốt xuất huyết hiệu quả chưa cao. Công tác quản lý hoạt động của báo chí và phối hợp, cung cấp thông tin cho báo chí còn hạn chế, dẫn đến một số bài báo đăng tải, phản ánh thông tin chưa chuẩn xác, tạo dư luận không tốt trong quần chúng, nhân dân. Số vụ cháy, tự tử, đuối nước, tội phạm ma túy,... xảy ra nhiều. Tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng chưa bền vững. Trách nhiệm của người đứng đầu một số ngành, địa phương, đơn vị chưa cao, công tác phối hợp triển khai nhiệm vụ chưa tốt.

B. Về kế hoạch, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2017

Tỉnh Gia Lai triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2017 trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội cả nước vẫn còn khó khăn, kinh tế nước ta tiếp tục hội nhập sâu rộng, với sự cạnh tranh gay gắt hơn. Nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước hạn hẹp, giá cả các mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh biến động; biến đổi khí hậu sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống,... Những dự báo đó đặt ra nhiều cơ hội để phát triển và nhận diện khó khăn, thách thức cần phải vượt qua. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với các nội dung cơ bản của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 tại Báo cáo số 156/BC-UBND ngày 30/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình kỳ họp thứ Hai, HĐND tỉnh khóa XI, với những nội dung chủ yếu sau:

I. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế, huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng hợp lý và bền vững. Tạo chuyển biến rõ rệt về tái cơ cấu kinh tế (trọng tâm là lĩnh vực nông nghiệp) gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, phát triển kinh tế tập thể, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh. Đẩy mạnh thực hiện các Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Thúc đẩy phát triển văn hóa, thể thao, du lịch. Bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân; thực hiện dân chủ và công bằng xã hội. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực bộ máy quản lý nhà nước. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

II. Chỉ tiêu cụ thể

1. Chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) đạt 7,52%. Trong đó:
 - + Ngành nông lâm nghiệp - thủy sản tăng 5,5%.
 - + Ngành công nghiệp - xây dựng tăng 8,6%.
 - + Ngành dịch vụ tăng 8,4%.
 - + Thuế sản phẩm tăng 9,94%.
- Cơ cấu kinh tế
 - + Ngành nông - lâm nghiệp - thủy sản: 38,78%.
 - + Ngành công nghiệp - Xây dựng: 27,70%.
 - + Ngành dịch vụ: 33,52%.
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 20 xã (đến cuối năm 2017 có từ 50 xã trở lên đạt chuẩn nông thôn mới).
- Kim ngạch xuất khẩu: 450 triệu USD, tăng 12,5% so với năm 2016.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 3.613,6 tỷ đồng, tăng 2%.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 18.755 tỷ đồng, tăng 10%.
- GRDP bình quân đầu người: 41,5 triệu đồng/người.
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ: 51.300 tỷ đồng, tăng 15,67%.

2. Chỉ tiêu văn hóa, xã hội

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,23%.
- Số lao động được tạo việc làm mới: 24.800 người.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 46%.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 14,35% (theo chuẩn nghèo đa chiều).
- + Mức giảm tỷ lệ nghèo: 2,6% trở lên (theo chuẩn nghèo đa chiều).
- Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo: 87,5%.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: 27%.
- Số giường bệnh/vạn dân: 24,56.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế (theo chuẩn mới 2011-2020): 68,5%.

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: 83,04%.

3. Các chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ che phủ của rừng (kể cả cây công nghiệp dài ngày): 46,25%; diện tích rừng trồng mới: 7.000 ha.

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 90%.

- Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước hợp vệ sinh: 99%.

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom: 93%.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu những ý kiến, kiến nghị của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến đóng góp của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong quá trình thảo luận đề bổ sung, hoàn chỉnh các văn bản, báo cáo; tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện với sự nỗ lực, quyết tâm cao nhất nhằm đảm bảo hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại năm 2017 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát, đôn đốc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp, các ngành chức năng thực hiện Nghị quyết này và kịp thời giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, kiến nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi cán bộ, công chức, viên chức, lao động, lực lượng vũ trang, các doanh nghiệp, doanh nhân, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh phát huy truyền thống đoàn kết, tự lực tự cường, không ngừng đổi mới và sáng tạo, vượt qua khó khăn, thi đua lập thành tích trong lao động sản xuất, học tập và công tác, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ, kế hoạch năm 2017.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XI - Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 08/12/2016 và có hiệu lực từ ngày 18/12/2016. /

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu - VPQH;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban TT.UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (đăng công báo);
- HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Lãnh đạo và chuyên viên Phòng TH;
- Lưu VT-TH.

CHỦ TỊCH



Dương Văn Trang

